

PHỤ LỤC I

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN
MỘT CỬA CẤP HUYỆN VÀ BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số:/QĐ-UBND ngày/10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là cá nhân	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15; (3) Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; (4) Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; (5) Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; (6) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; (7) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường; (8) Quyết định số 1147/QĐ-UBND ngày 05/9/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa cấp huyện và Bộ phận một cửa cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh	(1) UBND cấp huyện (2) Phòng Tài nguyên và Môi trường (3) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (4) Cơ quan Thuế (nếu có)

		Thuận.	
2	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là cá nhân	- Như trên -	(1) UBND cấp huyện (2) Phòng Tài nguyên và Môi trường (3) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (4) Cơ quan Thuế (nếu có)
3	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là cá nhân	- Như trên -	(1) UBND cấp huyện (2) Phòng Tài nguyên và Môi trường (3) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (4) Cơ quan Thuế, Phòng Quản lý Đô thị hoặc Phòng Kinh tế Hạ tầng (nếu có)
4	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đất đai mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân	- Như trên -	(1) UBND cấp huyện (2) Phòng Tài nguyên và Môi trường (3) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (4) Cơ quan Thuế (nếu có)
5	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân	- Như trên -	(1) UBND cấp huyện (2) Phòng Tài nguyên và

			Môi trường (3) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (4) Cơ quan Thuế (nếu có)
6	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân	- Như trên -	(1) UBND cấp huyện (2) Phòng Tài nguyên và Môi trường (3) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (4) Cơ quan Thuế (nếu có)
7	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân	- Như trên -	(1) UBND cấp huyện (2) Phòng Tài nguyên và Môi trường (3) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (4) Cơ quan Thuế (nếu có)
8	Giao đất, cho thuê đất từ quỹ đất do tổ chức, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sử dụng đất quy định tại Điều 180 Luật Đất đai, do công ty nông, lâm trường quản lý, sử dụng quy định tại Điều 181 Luật Đất đai mà người xin giao đất, cho thuê đất là cá nhân	- Như trên -	(1) UBND cấp huyện (2) Phòng Tài nguyên và Môi trường (3) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (4) Cơ quan Thuế (nếu có)
9	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất	- Như trên -	(1) UBND cấp huyện (2) UBND cấp xã

	<p>đôi với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại thị trấn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở</p>		(3) Phòng Tài nguyên và Môi trường
10	<p>Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển mà người xin giao đất, thuê đất là cá nhân</p>	- Như trên -	<p>(1) UBND cấp huyện (2) Phòng Tài nguyên và Môi trường (3) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai</p>

			(4) Cơ quan Thuế (nếu có)
11	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình đang sử dụng đất	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15;</p> <p>(3) Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;</p> <p>(4) Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15;</p> <p>(5) Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;</p> <p>(6) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>(7) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>(8) Quyết định số 1147/QĐ-UBND ngày 05/9/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa cấp huyện và Bộ phận một cửa cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.</p>	<p>(1) UBND cấp huyện;</p> <p>(2) Phòng Tài nguyên và Môi trường</p> <p>(3) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai</p> <p>(4) UBND cấp xã</p> <p>(5) Cơ quan Thuế, Phòng Quản lý Đô thị hoặc Phòng Kinh tế Hạ tầng (nếu có)</p>
12	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004	- Như trên -	<p>(1) UBND cấp huyện</p> <p>(2) Phòng Tài nguyên và Môi trường</p> <p>(3) Chi nhánh Văn phòng</p>

			Đăng ký đất đai
13	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp có sai sót	- Như trên -	(1) UBND cấp huyện (2) Phòng Tài nguyên và Môi trường (3) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai
14	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	- Như trên -	(1) UBND cấp huyện (2) Phòng Tài nguyên và Môi trường (3) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (4) UBND cấp xã
15	Gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất mà người xin gia hạn sử dụng đất là cá nhân, cộng đồng dân cư	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15; (3) Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; (4) Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; (5) Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; (6) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; (7) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;	(1) UBND cấp huyện (2) Phòng Tài nguyên và Môi trường (3) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (4) Cơ quan Thuế (nếu có)

		(8) Quyết định số 1147/QĐ-UBND ngày 05/9/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa cấp huyện và Bộ phận một cửa cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.	
16	Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư mà người sử dụng đất là cá nhân, cộng đồng dân cư	- Như trên -	(1) UBND cấp huyện (2) Phòng Tài nguyên và Môi trường (3) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (4) Cơ quan Thuế (nếu có)
17	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích mà người sử dụng là cá nhân	- Như trên -	(1) UBND cấp huyện (2) Phòng Tài nguyên và Môi trường (3) Cơ quan Thuế (nếu có)
18	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện	- Như trên -	(1) UBND cấp huyện (2) UBND cấp xã, Phòng Tài nguyên và Môi trường và các phòng ban thuộc UBND cấp huyện
19	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15; (3) Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; (4) Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15;	(1) Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (2) Cơ quan Thuế (nếu có)

	tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	<p>(5) Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;</p> <p>(6) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>(7) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>(8) Quyết định số 1147/QĐ-UBND ngày 05/9/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa cấp huyện và Bộ phận một cửa cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.</p>	
20	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	- Như trên -	<p>(1) Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai</p> <p>(2) Cơ quan Thuế (nếu có)</p>
21	Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	- Như trên -	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai
22	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất,	- Như trên -	(1) Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai

	quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên		(2) Cơ quan Thuế (nếu có)
23	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký	- Như trên -	(1) Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (2) Cơ quan Thuế (nếu có)
24	Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng	- Như trên -	(1) Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (2) Cơ quan Thuế (nếu có)

	nước ngoài		
25	Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ	- Như trên -	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai
26	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	- Như trên -	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai
27	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014	- Như trên -	(1) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (2) Cơ quan Thuế (nếu có)
28	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp	- Như trên -	(1) Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (2) UBND cấp xã (3) Cơ quan Thuế (nếu có)
29	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	- Như trên -	(1) Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (2) UBND cấp huyện (3) Cơ quan Thuế (nếu có)

			có)
30	Cấp đổi Giấy chứng nhận	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15;</p> <p>(3) Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;</p> <p>(4) Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15;</p> <p>(5) Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;</p> <p>(6) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;</p> <p>(7) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;</p> <p>(8) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>(9) Quyết định số 1147/QĐ-UBND ngày 05/9/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa cấp huyện và Bộ phận một cửa cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.</p>	<p>(1) Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai</p> <p>(2) Cơ quan Thuế (nếu có)</p>

31	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15;</p> <p>(3) Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;</p> <p>(4) Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15;</p> <p>(5) Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;</p> <p>(6) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>(7) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>(8) Quyết định số 1147/QĐ-UBND ngày 05/9/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa cấp huyện và Bộ phận một cửa cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.</p>	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai
32	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	- Như trên -	<p>(1) Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.</p> <p>(2) UBND cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây</p>

			dụng, nông nghiệp, Cơ quan Thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường (nếu có)
33	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	- Như trên -	(1) Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (2) Cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, xây dựng, thuế, kho bạc (nếu có)
34	Cung cấp dữ liệu đất đai	- Như trên -	(1) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai. (2) UBND cấp xã
35	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	- Như trên -	(1) Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai. (2) UBND cấp xã
36	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông	- Như trên -	(1) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (2) Phòng Tài nguyên và Môi trường (3) UBND cấp xã

37	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân khi hết hạn sử dụng đất.	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023.</p> <p>(4) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p> <p>(5) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>(6) Quyết định số 1146/QĐ-UBND ngày 05/9/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p>	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.
38	Hòa giải tranh chấp đất đai	- Như trên -	UBND cấp xã